ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 2622/QĐ-UBND	*Kiên Giang, ngày 04 tháng 11 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt kế hoạch bổ sung đối tượng tiêm vắc xin phòng Covid-19 đợt 7 năm 2021 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 26/02/2021 của Chính phủ về mua và sử dụng vắc xin phòng Covid-19;

Căn cứ Quyết định số 3355/QĐ-BYT ngày 08/7/2021 của Bộ Y tế về việc ban hành Kế hoạch triển khai chiến dịch tiêm vắc xin phòng Covid-19 năm 2021 - 2022;

Căn cứ Quyết định số 1331/QĐ-VSDTTƯ ngày 20/10/2021 của Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương về việc phân bổ vắc xin phòng Covid-19 đợt 70;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 798/TTr-SYT ngày 29/10/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch số 3841/KH-SYT ngày 27/10/2021 của Sở Y tế về bổ sung đối tượng tiêm vắc xin phòng Covid-19 đợt 7 năm 2021 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang (đính kèm Kế hoạch) với một số nội dung chủ yếu như sau:

1. Mục tiêu chung:

Phòng chống dịch bệnh chủ động bằng việc sử dụng vắc xin phòng Covid-19 cho các đối tượng nguy cơ và cộng đồng.

2. Mục tiêu cụ thể:

- 95% đối tượng nguy cơ và cộng đồng được tiêm chủng đủ mũi vắc xin theo từng đợt phân bổ vắc xin.

- Đảm bảo an toàn tiêm chủng khi sử dụng vắc xin phòng Covid-19.

3. Thời gian: Từ ngày 25/10/2021 đến ngày 22/11/2021.

* Được chia làm 2 đợt:

- **Đợt 1**: Bắt đầu tiêm từ ngày 25/10/2021 và kết thúc trước ngày 30/10/2021.

- **Đợt 2:** Bắt đầu tiêm từ ngày 16/11/2021 và kết thúc trước ngày 22/11/2021.

Tùy điều kiện cụ thể của từng địa phương sẽ lập kế hoạch và tổ chức tiêm bổ sung hoàn thành đúng thời gian quy định.

4. Đối tượng triển khai và điểm tiêm:

Tổng số đối tượng bổ sung tiêm đợt 7: **70.200** người trong đó:

Tiêm Mũi 1: 35.100 người bao gồm:

** Nhóm đối tượng trên 65 tuổi và mắc các bệnh mạn tính.*

- Tổng số: 35.100 người.

- Loại vắc xin: Pfizer.

Tiêm Mũi 2: 35.100 người bao gồm:

** Nhóm đối tượng đã tiêm mũi 1 đợt 1 Kế hoạch này (đối tượng trên 65 tuổi và mắc các bệnh mạn tính).*

- Tổng số: 35.100 người.

- Loại vắc xin: Pfizer.

5. Phạm vi triển khai: Triển khai trên địa bàn toàn tỉnh.

6. Kinh phí thực hiện: Tổng dự toán kinh phí là 695.633.000 đồng từ nguồn kinh phí ngân sách địa phương.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Y tế:

- Triển khai thực hiện Kế hoạch bổ sung đối tượng tiêm vắc xin phòng Covid-19 đợt 7 năm 2021 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang đã được UBND tỉnh phê duyệt. Huy động và bố trí nguồn lực đủ thực hiện. Chỉ đạo và phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai theo kế hoạch, đôn đốc các cơ sở đảm bảo điều kiện tiêm chủng.

- Các nội dung khác thực hiện theo Kế hoạch số 3690/KH-SYT ngày 17/10/2021 của Sở Y tế về tiêm vắc xin phòng Covid-19 đợt 7 năm 2021 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số

2469/QĐ-UBND ngày 18/10/2021.

2. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh, Công an tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Giao thông vận tải, Sở Du lịch, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh và các sở, ngành, đơn vị có liên quan:

Tổ chức hoặc phối hợp với Sở Y tế và các cơ sở tiêm chủng tổ chức tiêm chủng cho các đối tượng thuộc đơn vị mình và hỗ trợ Sở Y tế khi cần thiết.

3. Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình Kiên Giang, Báo Kiên Giang:

- Chủ động phối hợp với Sở Y tế thực hiện tốt công tác truyền thông, giáo dục, sức khỏe về sử dụng vắc xin phòng Covid-19. Tổ chức giám sát việc thực hiện công tác truyền thông.

- Phối hợp và tạo điều kiện thuận lợi trong việc đưa các thông tin tiêm vắc xin phòng Covid-19. Chỉ đạo hệ thống đài phát thanh địa phương chủ động phối hợp với ngành Y tế phát các thông điệp tiêm vắc xin.

4. Sở Tài chính:

- Tiếp tục phối hợp với Sở Y tế, các đơn vị có liên quan bố trí nguồn kinh phí cho Kế hoạch bổ sung đối tượng tiêm vắc xin phòng Covid-19 đợt 7 theo Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 26/02/2021 của Chính phủ.

- Hướng dẫn các đơn vị liên quan về thủ tục, quy trình để sử dụng kinh phí thực hiện tiêm vắc xin phòng Covid-19 thuận lợi, nhanh chóng và đúng quy định.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội :

Tiếp tục phối hợp, hỗ trợ các sở, ban, ngành, chính quyền các cấp thực hiện tốt công tác vận động, tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm của đoàn viên, hội viên và toàn xã hội đối với việc tiêm vắc xin phòng Covid-19; vận động các tổ chức, đơn vị đóng góp nguồn kinh phí cho công tác thực hiện tiêm vắc xin phòng Covid-19 trên địa bàn tỉnh.

6. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

- Căn cứ Kế hoạch của Sở Y tế đã được UBND tỉnh phê duyệt, bổ sung nội dung công tác tiêm chủng vắc xin Covid-19 vào nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo phòng, chống Covid-19 cấp huyện và cấp xã.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát hoạt động triển khai thực hiện nhiệm vụ tại các đơn vị, địa phương trong địa bàn.

- Bố trí hỗ trợ kinh phí của địa phương cho các hoạt động tiêm vắc xin phòng Covid-19 trên địa bàn.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh và Chủ tịch UBND các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3 của QĐ;
- BCĐQG PCD Covid-19;
- Bộ Y tế;
- Viện Pasteur TP. HCM;
- TT. Tỉnh ủy; TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- Các sở, ban ngành, ĐT cấp tỉnh;
- TV. BCĐ tỉnh, TTCH tỉnh;
- UBND huyện, thành phố;
- Chánh, Phó CVP;
- Phòng KGVX, CVNC;
- Lưu: VT, pthtran "HT".

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

Nguyễn Lưu Trung

Người ký: Ủy ban Nhân dân tỉnh Kiên Giang
Email: ubnd@kiengiang.gov.vn
Cơ quan: Tỉnh Kiên Giang
Thời gian ký: 01.11.2021 17:56:21 +07:00

UBND TỈNH KIÊN GIANG **SỞ Y TẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 3841/KH-SYT	*Kiên Giang, ngày 27 tháng 10 năm 2021*

KẾ HOẠCH
Bổ sung đối tượng tiêm vắc xin phòng Covid-19 đợt 7 năm 2021 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang

Căn cứ Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 26/02/2021 của Chính phủ về mua và sử dụng vắc xin phòng Covid-19;

Căn cứ Quyết định số 3355/QĐ-BYT ngày 08/7/2021 của Bộ Y tế về việc ban hành Kế hoạch triển khai chiến dịch tiêm vắc xin phòng Covid-19 năm 2021 - 2022;

Căn cứ Quyết định số 1331/QĐ-VSDTTƯ ngày 20/10/2021 của Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương về việc phân bổ vắc xin phòng Covid-19 đợt 70.

Căn cứ kết quả tiêm vắc xin cho đối tượng ưu tiên trên 65 tuổi và đối tượng bệnh nền tại các địa phương.

Sở Y tế xây dựng Kế hoạch bổ sung đối tượng tiêm vắc xin phòng Covid-19 đợt 7 trên địa bàn tỉnh năm 2021 cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Phòng chống dịch chủ động bằng việc sử dụng vắc xin phòng Covid-19 cho các đối tượng nguy cơ và cộng đồng.

2. Mục tiêu cụ thể

- Đạt trên 95% đối tượng nguy cơ mắc bệnh mãn tính và người trên 65 tuổi được tiêm chủng đủ mũi vắc xin đến cuối năm 2021.

- Đảm bảo an toàn tiêm chủng khi sử dụng vắc xin phòng Covid-19.

II. KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI

Cơ bản thực hiện theo Kế hoạch số 3690/KH-SYT, ngày 17/10/2021 của Sở Y tế về tiêm vắc xin phòng Covid-19 đợt 7 năm 2021 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2469/QĐ-UBND ngày 18/10/2021

1. Nguyên tắc

- Huy động tối đa các lực lượng tham gia tiêm chủng bao gồm các cơ sở y tế công lập và cơ sở y tế tư nhân trên toàn tỉnh.

- Tổ chức triển khai tiêm chủng ngay sau khi tiếp nhận vắc xin.

- Đảm bảo tối đa an toàn tiêm chủng.

- Căn cứ khả năng cung ứng vắc xin, ưu tiên tiêm trước cho người mắc các bệnh mãn tính và trên 65 tuổi (nhóm 5)

2. Thời gian: Từ ngày 25/10/2021 đến ngày 22/11/2021

Được chia làm 2 đợt

- ***Đợt 1***: bắt đầu tiêm từ ngày 25/10/2021 và kết thúc trước ngày 30/10/2021. Gồm

- ***Đợt 2:*** bắt đầu tiêm từ ngày 16/11/2021 và kết thúc trước ngày 22/11/2021

Tùy điều kiện cụ thể của từng địa phương sẽ lập kế hoạch và tổ chức tiêm bổ sung hoàn thành đúng thời gian quy định.

3. Đối tượng triển khai và điểm tiêm:

Căn cứ Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 26/02/2021 của Chính phủ về mua và sử dụng vắc xin phòng Covid-19, Quyết định số 3355/QĐ-BYT ngày 08/7/2021 của Bộ Y tế về việc ban hành Kế hoạch triển khai chiến dịch tiêm vắc xin phòng Covid-19 năm 2021 - 2022 và căn cứ số lượng vắc xin được Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương phân bổ tại Quyết định số 1331/QĐ-VSDTTƯ ngày 20/10/2021 của Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương về việc phân bổ vắc xin phòng Covid-19 đợt 70; *bổ sung đối tượng tiêm vắc xin đợt 7 là người mắc các bệnh mạn tính và người trên 65 tuổi cụ thể như sau:*

3.1. Tổng số đối tượng bổ sung tiêm đợt: 70.200 người trong đó:

Tiêm Mũi 1 **:** 35.100 người bao gồm:

3.1.1. Nhóm đối tượng trên 65 tuổi và mắc các bệnh mạn tính.

- Tổng số : 35.100 người.

- Loại vắc xin: Pfizer

Tiêm Mũi 2 **:** 35.100 người bao gồm:

3.1.2. Nhóm đối tượng đã tiêm mũi 1 đợt 1 kế hoạch này (đối tượng trên 65 tuổi và mắc các bệnh mạn tính).

- Tổng số : 35.100 người.

- Loại vắc xin: Pfizer

3.2. Điểm tiêm

(Chi tiết tại Phụ lục 1 kèm theo).

4. Phạm vi triển khai

Triển khai tại 07 địa phương, đơn vị: huyện Tân Hiệp, Giồng Riềng, Gò Quao, Hòn Đất, An Minh, An Biên và ***Trung tâm Kiểm soát bệnh tật***

5. Hình thức triển khai

- Tổ chức theo hình thức tiêm chủng chiến dịch tại các cơ sở tiêm chủng cố định và lưu động.

- Tổ chức tiêm chủng theo hình thức tiêm chủng thường xuyên.

6. Lộ trình triển khai

- Đợt 1 (Tiêm mũi 1 Pfizer): bắt đầu tiêm từ ngày 25/10/2021 và kết thúc trước ngày 30/10/2021.

- Đợt 2 (Tiêm mũi 2 Pfizer): bắt đầu tiêm từ ngày 16/11/2021 và kết thúc trước ngày 22/11/2021.

Lưu ý:

- Các đơn vị thực hiện đúng chỉ định về khoảng cách các mũi tiêm

+ Vắc xin Pfizer: Mũi 2 cách mũi 1 từ 3 - 4 tuần.

- Các đơn vị bố trí số lượng đối tượng tiêm phải phù hợp các điểm tiêm, tránh tình trạng phân bổ không đều, gây tình trạng quá tải; đồng thời thực hiện quy trình an toàn tiêm chủng theo quy định.

7. Tổ chức hội nghị, tập huấn chuyên môn về tiêm chủng vắc xin phòng Covid-19 cho cán bộ y tế

- Các địa phương nghiên cứu tài liệu sổ tay hướng dẫn thực hành tiêm chủng vắc xin phòng Covid-19 (vắc xin Pfizer) để áp dụng trong quá trình tổ chức thực hiện. Nếu vấn đề nào chưa rõ liên hệ Trung tâm Kiểm soát bệnh tật để được hỗ trợ.

8. Truyền thông về triển khai tiêm vắc xin phòng Covid-19

- Xây dựng kế hoạch truyền thông về sử dụng vắc xin Covid-19 nhằm nâng cao nhận thức, chia sẻ thông tin và vận động người dân, huy động xã hội tham gia tiêm chủng.

- Xây dựng các thông điệp truyền thông, áp phích, tờ rơi về việc tiêm vắc xin phòng Covid-19.

- Cung cấp thông tin cho cơ quan báo chí, truyền thông cho người dân và cộng đồng về đối tượng ưu tiên, loại vắc xin phòng Covid-19, lợi ích của vắc xin, lịch tiêm, tính an toàn của vắc xin, các sự cố bất lợi sau tiêm, kế hoạch triển khai tiêm.

- Thời gian thực hiện: Trước, trong và sau khi triển khai tiêm chủng.

9. Tiếp nhận, vận chuyển, bảo quản, phân phối vắc xin và vật tư tiêm chủng

a. Đối với vắc xin

- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tiếp nhận và bảo quản vắc xin Covid-19 tại kho của tỉnh, cấp phát vắc xin Covid-19 cho Trung tâm Y tế huyện và các điểm tiêm chủng của bệnh viện ít nhất 03 ngày trước khi tổ chức tiêm chủng.

- Trung tâm Y tế huyện tiếp nhận vắc xin từ kho tỉnh về kho huyện để bảo quản và cấp phát cho các xã 01 ngày trước khi tiêm chủng hoặc cấp ngay trước buổi tiêm chủng.

- Tuyến xã tiếp nhận vắc xin từ tuyến huyện, bảo quản và vận chuyển vắc xin cho các điểm tiêm chủng; vắc xin còn dư sau khi kết thúc buổi tiêm chủng tại trạm y tế được chuyển về kho huyện hoặc bảo quản ngay tại trạm y tế có tủ lạnh bảo quản vắc xin.

b. Bơm kim tiêm, hộp an toàn

Trung tâm kiểm soát bệnh tật cấp phát bơm kim tiêm, hộp an toàn cho các điểm tiêm chủng. Số lượng vắc xin, bơm kim tiêm và hộp an toàn phải được quản lý qua sổ ghi chép kèm theo biên bản bàn giao và nhập liệu lên Hệ thống quản lý thông tin tiêm chủng.

(Chi tiết tại Phụ lục 2)

10. Tổ chức buổi tiêm chủng

a. Xây dựng kế hoạch tổ chức tiêm chủng vắc xin Covid-19 tại địa phương

- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh, Trung tâm Y tế huyện xây dựng kế hoạch tổ chức tiêm chủng vắc xin Covid-19 trên địa bàn bàn của mình quản lý.

- Các điểm tiêm xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện tiêm chủng tại điểm tiêm. Trong kế hoạch lưu ý xây dựng nguồn lực, phương án xử lý cấp cứu phản ứng phản vệ, đảm bảo an toàn tiêm chủng và phòng lây nhiễm Covid-19.

- Các đơn vị có đối tượng được tiêm chủng lập danh sách gửi về Trung tâm Y tế huyện trước tiêm chủng 3 ngày.

b. Hướng dẫn tổ chức buổi tiêm chủng

- Sàng lọc đối tượng trước tiêm chủng: Thực hiện theo Quyết định số 4355/QĐ-BYT ngày 10/9/2021 của Bộ Y tế về việc ban hành Hướng dẫn tạm thời khám sàng lọc trước tiêm chủng vắc xin phòng Covid-19.

- Tổ chức tiêm chủng: Thực hiện theo "Hướng dẫn tổ chức buổi tiêm chủng vắc xin phòng Covid-19 (ban hành theo Quyết định số 3588/QĐ-BYT ngày 26/7/2021 của Bộ Y tế); Công văn số 5798/BYT-DP ngày 20/7/2021 về việc tổ chức tiêm chủng trong tình hình dịch Covid-19.

*** Đặc biệt lưu ý**

Pfizer:

- Không lắc lọ vắc xin. Nhẹ nhàng lật lọ vắc xin 10 lần.

- Vắc xin đã pha chỉ sử dụng trong vòng 6 giờ.

- Sử dụng 1 lọ vắc xin 0,45 ml tương đương 06 liều vắc xin sau khi pha với 1,8 ml dung dịch pha loãng (mỗi liều 0,3 ml chứa 30 mcg vắc xin mRNA Covid -19)

Nhân viên y tế và người đến tiêm chủng phải thực hiện các biện pháp phòng lây nhiễm Covid-19 như đeo khẩu trang, rửa tay hoặc sát khuẩn tay thường xuyên, tiến hành kiểm tra thân nhiệt và khai báo y tế theo quy định tại điểm tiêm chủng.

Trong trường hợp phát hiện người đi tiêm chủng là trường hợp nghi nhiễm SARS-CoV-2 hoặc tiếp xúc gần với trường hợp mắc Covid-19 trong vòng 14 ngày cần dừng ngay buổi tiêm chủng và thực hiện quản lý các trường hợp này theo quy định.

11. Xử lý cấp cứu

- Thực hiện theo Công văn số 5488/BYT-KCB ngày 09/7/2021 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn bảo đảm an toàn tiêm chủng vắc xin phòng Covid-19.

- Các địa phương tự trang bị đầy đủ hộp thuốc chống sốc cho các điểm tiêm chủng theo quy định; xử trí phản vệ trong quá trình sử dụng vắc xin: Quy trình chẩn đoán và xử trí phản vệ tuân thủ theo Thông tư số 51/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế về hướng dẫn phòng, chẩn đoán và xử trí phản vệ.

- Thực hiện theo Công văn số 4198/BYT-KCB ngày 22/5/2021 của Bộ Y tế về việc triển khai công tác an toàn tiêm chủng vắc xin phòng Covid-19 hướng dẫn như sau:

Để tránh mất thời gian lấy thuốc ra khỏi tủ hoặc hộp thuốc vì diễn biến phản ứng phản vệ rất nhanh, yêu cầu mỗi bàn tiêm chủng trước khi tiêm vắc xin tại khu vực theo dõi phản ứng sau tiêm chủng phải chuẩn bị và xử trí như sau:

+ Chuẩn bị sẵn 01 bơm tiêm có chứa dung dịch Adrenalin 1mg/1ml(rút sẵn 1ml thuốc Adrenalin 1mg/1ml vào bơm tiêm gắn sẵn kim, đậy kín kim bằng nắp).

+ Khi thấy một trong các dấu hiệu của phản vệ (khó thở, vật vã, phù nhanh, mạch nhỏ, đau quặn bụng, ỉa chảy ...) tiêm ngay ½ mg adrenalin tiêm bắp (ưu tiên mặt trước bắp cơ đùi), sau đó theo dõi và xử trí theo Hướng dẫn xử trí cấp cứu phản vệ ban hành kèm theo Thông tư số 51/2017/TT-BYT.

+ Kết thúc buổi tiêm chủng nếu không sử dụng đến cần phải hủy bỏ bơm tiêm có chứa dung dịch Adrenalin 1mg/1ml.

- Trung tâm Y tế huyện thành lập các đội cấp cứu lưu động tại đơn vị mình và hỗ trợ cho các điểm tiêm chủng tại các trạm y tế trên địa bàn (ít nhất 01 đội cấp cứu lưu động tại mỗi cụm 3-4 xã và thông báo số điện thoại cho các xã.

12. Xử lý rác thải và lọ vắc xin

- Đối với vỏ lọ vắc xin thì thực hiện theo Công văn số 2513/SYT-NVYD ngày 30/7/2021 của Sở Y tế Kiên Giang về việc quản lý, xử lý vỏ lọ vắc xin Covid-19.

- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật hướng dẫn xử lý bơm kim tiêm và rác thải y tế sau buổi tiêm chủng theo Hướng dẫn số 102/MT-YT ngày 04/3/2021 của Cục Quản lý môi trường y tế hướng dẫn quản lý chất thải y tế trong tiêm chủng

vắc xin phòng Covid-19.

- Các cơ sở tiêm thu gom và xử lý bơm kim tiêm, rác thải y tế tại điểm tiêm theo quy định của Bộ Y tế.

13. Thống kê, ghi chép báo cáo

- Tuyến tỉnh, huyện chủ động cử các đoàn kiểm tra, giám sát hoạt động trước, trong và sau khi triển khai kế hoạch. Cán bộ giám sát có trách nhiệm theo dõi giám sát và hỗ trợ cơ sở tiêm chủng thực hiện đúng các quy định của Bộ Y tế, đảm bảo chất lượng và an toàn tiêm chủng.

- Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch bổ sung đối tượng tiêm vắc xin đợt 7 trong vòng 3 ngày sau khi kết thúc. Giao Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tổng hợp và gửi báo cáo kết quả tiêm vắc xin Covid-19 trên địa bàn toàn tỉnh cho Văn phòng tiêm chủng mở rộng khu vực, Tiêm chủng mở rộng quốc gia, Cục Y tế dự phòng - Bộ Y tế và UBND tỉnh.

- Hàng ngày tổng hợp báo cáo theo mẫu quy định vào lúc 16 giờ về chương trình tiêm chủng mở rộng tỉnh bằng văn bản chính thức và file điện tử theo địa chỉ *E-Mail: tcmr.kiengiang@gmail.com*. *(Phụ lục 4,5,6)*.

14. Kiểm tra giám sát

Thực hiện theo Kế hoạch số 3690/KH-SYT, ngày 17/10/2021 của Sở Y tế về tiêm vắc xin phòng Covid-19 đợt 7 năm 2021 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang đã được UBND tỉnh phê duyện tại Quyết định số 2469/QĐ-UBND ngày 18/10/2021.

III. KINH PHÍ *(Nguồn kinh phí địa phương)*

- Kinh phí xăng vận chuyển vắc xin:	14.098.000đ
- In ấn mẫu biểu:	33.960.000đ
- Công tiêm:	526.500.000đ
- Vật tư y tế:	121.075.000đ
Tổng kinh phí dự toán:	**695.633.000đ**

(Chi tiết tại phụ lục 3 kèm theo)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Xây dựng Kế hoạch bổ sung đối tượng tiêm vắc xin phòng Covid-19 đợt 7 năm 2021 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang trình UBND tỉnh phê duyệt. Huy động và bố trí nguồn lực đủ thực hiện. Chỉ đạo và phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai theo kế hoạch, đôn đốc các cơ sở đảm bảo điều kiện tiêm chủng.

- Các nội dung khác thực hiện theo Kế hoạch số 3690/KH-SYT, ngày 17/10/2021 của Sở Y tế về tiêm vắc xin phòng Covid-19 đợt 7 năm 2021 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang đã được UBND tỉnh phê duyện tại Quyết định số 2469/QĐ-UBND ngày 18/10/2021.

2. Bệnh viện Đa khoa tỉnh, Bệnh viện Sản – Nhi và các phòng khám đủ điều kiện tiêm chủng được địa phương yêu cầu hỗ trợ

Thực hiện theo Kế hoạch số 3690/KH-SYT, ngày 17/10/2021 của Sở Y tế về tiêm vắc xin phòng Covid-19 đợt 7 năm 2021 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang đã được UBND tỉnh phê duyện tại Quyết định số 2469/QĐ-UBND ngày 18/10/2021.

3. Bộ Chỉ huy Quân sự, Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng, Công an tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Giao thông vận tải, Sở Du lịch, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh và các sở ngành, các đơn vị có liên quan

Tổ chức hoặc phối hợp với Sở Y tế và các cơ sở tiêm chủng tổ chức tiêm cho các đối tượng thuộc đơn vị mình và hỗ trợ Sở Y tế khi cần thiết.

Hỗ trợ việc tiếp nhận và vận chuyển vắc xin phòng Covid-19 đến các huyện, thành phố theo kế hoạch.

4. Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình Kiên Giang, Báo Kiên Giang

- Chủ trì phối hợp với Sở Y tế thực hiện công tác truyền thông, giáo dục, sức khỏe về sử dụng vắc xin phòng Covid-19. Tổ chức giám sát việc thực hiện công tác truyền thông.

- Phối hợp và tạo điều kiện thuận lợi trong việc đưa các thông tin tiêm vắc xin Covid-19. Chỉ đạo hệ thống đài phát thanh địa phương chủ động phối hợp với ngành Y tế phát các thông điệp tiêm vắc xin.

5. Sở Tài chính

- Tiếp tục phối hợp với Sở Y tế, các đơn vị có liên quan bố trí nguồn kinh phí cho kế hoạch bổ sung đối tượng tiêm vắc xin phòng Covid-19 đợt 7 theo Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 26/02/2021 của Chính phủ.

- Hướng dẫn các đơn vị liên quan về thủ tục, quy trình để sử dụng kinh phí thực hiện tiêm vắc xin phòng Covid-19 thuận lợi, nhanh chóng và đúng quy định.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh

Tiếp tục phối hợp, hỗ trợ các sở, ban, ngành, chính quyền các cấp thực hiện công tác tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức, trách nhiệm của toàn xã hội đối với việc tiêm vắc xin phòng Covid-19; vận động các tổ chức, đơn vị đóng góp nguồn kinh phí cho công tác thực hiện tiêm vắc xin phòng Covid-19 trên địa bàn tỉnh.

7. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Căn cứ Kế hoạch bổ sung đối tượng tiêm vắc xin phòng Covid-19 đợt 7 của Sở Y tế đã được UBND tỉnh phê duyệt, bổ sung nội dung công tác tiêm

chủng vắc xin Covid-19 vào nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh Covid-19 cấp huyện và cấp xã.

- Xây dựng kế hoạch bổ sung đối tượng tiêm chủng vắc xin phòng Covid-19 đợt 7 chi tiết trên địa bàn, đảm bảo đúng đối tượng ưu tiên theo quy định. Bố trí hỗ trợ kinh phí của địa phương cho các hoạt động tiêm vắc xin phòng Covid-19 trên địa bàn.

- Các nội dung khác hực hiện theo Kế hoạch số 3690/KH-SYT, ngày 17/10/2021 của Sở Y tế về tiêm vắc xin phòng Covid-19 đợt 7 năm 2021 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang đã được UBND tỉnh phê duyện tại Quyết định số 2469/QĐ-UBND ngày 18/10/2021.

Trên đây là Kế hoạch bổ sung đối tượng tiêm vắc xin phòng Covid-19 đợt 7 năm 2021 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang; yêu cầu các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện. Đề nghị các sở, ban ngành, đoàn thể cấp tỉnh, UBND các huyện, thành phố và các cơ quan có liên quan phối hợp triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện có khó khăn, vướng mắc đề nghị cơ quan, đơn vị phản ánh về Sở Y tế (qua Phòng Nghiệp vụ Y dược, Sở Y tế hoặc Trung tâm Kiểm soát bệnh tật) để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:
- Bộ Y tế;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- TT. UBND tỉnh;
- Viện Pasteur TP. HCM;
- Sở, ban, ngành, ĐT cấp tỉnh;
- TV Ban Chỉ đạo tỉnh;
- UBND huyện, thành phố;
- TTYT huyện, thành phố;
- Trang TTĐT SYT;
- HSCV;
- Lưu: VT, NVYD, CDC.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ Y TẾ
TỈNH KIÊN GIANG

Nguyễn Trúc Giang

Phụ lục 1

SỞ Y TẾ

BẢNG TỔNG HỢP ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN BỔ SUNG TIÊM VẮC XIN COVID-19 ĐỢT 7

TT	Đơn vị	Nhóm đối tượng ưu tiên theo NQ 21/NQ-CP và QĐ 3355/QĐ-BYT			Điểm tiêm chủng	Ghi chú
		Nhóm trên 65 tuổi và mắc các bệnh mạn tính	Nhóm trên 65 tuổi và mắc các bệnh mạn tính	Tổng		
		Mũi 1 Pfizer	Mũi 2 Pfizer			
1	Tp. Rạch Giá	0	0	0	TTYT Rạch Giá	
2	H. Tân Hiệp	5,994	5,994	11,988	TTYT Tân Hiệp	
3	H. Châu Thành	0	0	0	TTYT Châu Thành	
4	H. Giồng Riềng	8,034	8,034	16,068	TTYT Giồng Riềng	
5	H. Gò Quao	3,906	3,906	7,812	TTYT Gò Quao	
6	H. Hòn Đất	4,476	4,476	8,952	TTYT Hòn Đất	
7	H. Kiên Lương	0	0	0	TTYT Kiên Lương	
8	H. Giang Thành	0	0	0	TTYT Giang Thành	
9	Tp. Hà Tiên	0	0	0	TTYT Hà Tiên	
10	H. An Minh	2,934	2,934	5,868	TTYT An Minh	
11	H. An Biên	4,158	4,158	8,316	TTYT An Biên	
12	H. UM Thượng	0	0	0	TTYT UM Thượng	
13	H. Vĩnh Thuận	0	0	0	TTYT Vĩnh Thuận	
14	H. Kiên Hải	0	0	0	TTYT Kiên Hải	
15	TP. Phú Quốc	0	0	0	TTYT Phú Quốc	
16	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật	5,598	5,598	11,196	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật	
	Tổng	35,100	35,100	70,200		

Phụ lục 2

BẢNG PHÂN BỔ VẮC XIN, BKT, HAT BỔ SUNG TIÊM VẮC XIN COVID-19 ĐỢT 7

STT	Đơn vị	Vắc xin phòng COVID-19		Bơm kim tiêm, hộp an toàn			Ghi chú
		Pfizer		BKT 1ml	BKT 5ml	HAT	
		Số liều	Số lọ				
1	Tp. Rạch Giá	0	0	0	0	0	
2	H. Tân Hiệp	11,988	1,998	11,988	1,998	140	
3	H. Châu Thành	0	0	0	0	0	
4	H. Giồng Riềng	16,068	2,678	16,068	2,678	188	
5	H. Gò Quao	7,812	1,302	7,812	1,302	92	
6	H. Hòn Đất	8,952	1,492	8,952	1,492	105	
7	H. Kiên Lương	0	0	0	0	0	
8	H. Giang Thành	0	0	0	0	0	
9	Tp. Hà Tiên	0	0	0	0	0	
10	H. An Minh	5,868	978	5,868	978	69	
11	H. An Biên	8,316	1,386	8,316	1,386	98	
12	H. UM Thượng	0	0	0	0	0	
13	H. Vĩnh Thuận	0	0	0	0	0	
14	H. Kiên Hải	0	0	0	0	0	
15	TP. Phú Quốc	0	0	0	0	0	
16	Trung tâm KSBT	11,196	1,866	11,196	1,866	131	
	Tổng	**70,200**	**11,700**	**70,200**	**11,700**	**823**	

Phụ lục 3

DỰ TOÁN CHI TIẾT KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG TIÊM VẮC XIN COVID-19 BỔ SUNG ĐỢT 7

SỐ TT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	ĐVT	SỐ LƯỢNG		ĐỊNH MỨC	THÀNH TIỀN	GHI CHÚ
			CHI TIẾT	TỔNG SỐ			
1	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8= 6 x 7*	*9*
I	**Kinh phí vận chuyển vắc xin**					**14,098,000**	
1	Xăng xe vận chuyển vắc xin (RG-TPHCM-RG)	Chuyến	2 * 231 lít/chuyến	462	19,000	8,778,000	
2	Xăng xe vận chuyển vắc xin (tỉnh xuống 13 huyện, thành phố đất liền)	Chuyến	3 chuyến	280	19,000	5,320,000	
II	**In ấn biểu mẫu**					**33,960,000**	
1	- Phiếu khám sàng lọc và Phiếu đồng ý tham gia TC	Tờ	70.200 tờ x 300đ	70,200	300	21,060,000	
2	- Giấy xác nhận tiêm phòng VX COVID và phiếu hướng dẫn theo dõi sau tiêm	Tờ	43.000 tờ x 300đ	43,000	300	12,900,000	
III	**Hỗ trợ công tiêm**					**526,500,000**	
	Tiền công tiêm	Người	70.200 x 7.500đ x 1 lần	70,200	7,500	526,500,000	
IV	**Thuốc, vật tư y tế**					**121,075,000**	
1	Adrenaline 1mg/ml	Ống	1.000 x 4.000đ	1,000	4,000	4,000,000	
4	Bông gòn	Kg	5 x 185.000đ	5	185,000	925,000	
5	Cồn 90 độ	Lít	30 x 55.000đ	30	55,000	1,650,000	
6	Khẩu trang	Hộp	300 x 40.000đ	300	40,000	12,000,000	
7	Dung dịch sát khuẩn tay	Chai	300 x 70.000đ	300	70,000	21,000,000	
8	Tấm chắn giọt bắn	Hộp	1.000 x 12.000đ	1,000	12,000	12,000,000	
9	Găng tay	Hộp	30 x 150.000đ	30	150,000	4,500,000	
10	Bộ trang phục	Bộ	1.000 x 65.000đ	1,000	65,000	65,000,000	
	Tổng cộng					**695,633,000**	

Bằng chữ: *(Sáu trăm năm mươi chín triệu sáu trăm ba mươi ba ngàn đồng)*

Phụ lục 4:

Đơn vị

.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỔNG HỢP BÁO CÁO HÀNG NGÀY KẾT QUẢ TRIỂN KHAI TIÊM CHỦNG VẮC XIN PHÒNG COVID-19

Thời gian bắt đầu triển khai: Ngày ...../...../2021

Ngày báo cáo: ...../...../202....

TT	Địa phương/ Cơ sở y tế / Ngày triển khai	Đợt tiêm *	Loại vắc xin	Số đối tượng trong ngày	Số chuyển bệnh viện tiêm	Số không đồng ý tiêm chủng	Số hoãn tiêm	Số chống chỉ định	Số tiêm được		Vắc xin Covid-19 (liều)		Số phản ứng thông thường sau tiêm chủng											Số tai biến nặng ****	Ghi chú
									Mũi 1	Mũi 2	*Số sử dụng(liều)***	*Số hủy (liều)*	*Số trường hợp có phản ứng nhẹ****	*Đau, sưng tại chỗ tiêm*	*Nôn/ buồn nôn*	*Tiêu chảy, đau bụng*	*Sốt <39 độ*	*Sốt ≥39 độ*	*Đau họng/ chảy nước mũi*	*Ớn lạnh*	*Đau đầu*	*Phát ban*	*Triệu chứng khác*		
1																									
2																									
3																									
4																									
5																									
6																									
7																									
8																									
Cộng trong ngày																									
Cộng dồn																									

**: Đợt tiêm: Tính theo Quyết định của Bộ Y tế (Đợt 5: QĐ 2971/QĐ-BYT ngày 17/6/2021; Đợt 6: QĐ 3020/QĐ-BYT ngày 23/6/2021)*

***: Số vắc xin sử dụng nguyên lọ (liều) (VD1: lọ vắc xin 10 liều đã mở, sử dụng để tiêm chủng cho 9 người, còn 1 liều trong lọ sau buổi tiêm chủng thì số sử dụng báo cáo là 10 liều.*

****: Số ca phản ứng nhẹ được ghi nhận trong ngày nhưng có thể bao gồm các ca được tiêm chủng trước ngày báo cáo. Một người có nhiều triệu chứng chỉ ghi nhận 1 trường hợp ở cột này*

*****: Trường hợp xác định là phản ứng nặng thì bắt buộc phải có thông tin báo cáo để nhập vào danh sách "PL 2". Đề nghị Hội đồng chuyên môn cấp tỉnh tổ chức họp và đánh giá, xác định, phân loại ca phản ứng sớm trong vòng 5 ngày kể từ khi nhận báo cáo theo quy định.*

Người làm báo cáo

Ngày.....tháng ....năm 2021

Lãnh đạo đơn vị

Phụ lục 5:

ĐƠN VỊ

.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỔNG HỢP BÁO CÁO HÀNG NGÀY TRƯỜNG HỢP TAI BIẾN NẶNG SAU TIÊM CHỦNG VẮC XIN PHÒNG COVID-19

Thời gian bắt đầu triển khai: Ngày ...../...../2021

Ngày báo cáo: ...../...../202....

TT	Cơ sở tiêm chủng	Tỉnh/ Thành phố	Đợt tiêm	Giờ tiêm	Ngày tiêm	Ngày nhận được báo cáo	Họ tên bệnh nhân	Ngày tháng năm sinh	Giới (Nam/ Nữ)	Mũi tiêm vắc xin	Loại vắc xin	Lô vắc xin	Thời điểm xuất hiện phản ứng	Ngày xuất hiện phản ứng	Chẩn đoán sơ bộ	Mô tả diễn biến, xử trí và kết quả	Kết quả
1				.... Giờ	.../.../....	.../.../....											
2				.... Giờ	.../.../....	.../.../....							.... Giờ	.../.../....			
3				.... Giờ	.../.../....	.../.../....							.... Giờ	.../.../....			
4				.... Giờ	.../.../....	.../.../....							.... Giờ	.../.../....			
5				.... Giờ	.../.../....	.../.../....							.... Giờ	.../.../....			
6				.... Giờ	.../.../....	.../.../....							.... Giờ	.../.../....			
7				.... Giờ	.../.../....	.../.../....							.... Giờ	.../.../....			
8				.... Giờ	.../.../....	.../.../....							.... Giờ	.../.../....			
9				.... Giờ	.../.../....	.../.../....							.... Giờ	.../.../....			
10				.... Giờ	.../.../....	.../.../....							.... Giờ	.../.../....			

Người làm báo cáo

Ngày.....tháng ....năm 2021
Lãnh đạo đơn vị

Phụ lục 6

TỈNH: _____

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Ngày tháng năm 202...

BÁO CÁO
KẾT QUẢ TRIỂN KHAI TIÊM CHỦNG VẮC XIN PHÒNG COVID-19
Đợt tiêm số ..... (Theo Quyết định số ...../QĐ-BYT ngày...tháng...năm 202....)

I. KẾT QUẢ

Kết quả chung:

Nhóm đối tượng ưu tiên	Các đợt trước đây		Đợt này				Ghi chú
	Số đối tượng	*Số đã tiêm*	*Số đối tượng*	*Số đã tiêm*		*Tỷ lệ (%)*	
				Mũi 1	*Mũi 2*		
Cộng							

Kết quả tiêm vắc xin COVID-19 theo đơn vị:

TT	Đơn vị	Số đối tượng	Số đã tiêm		Tỷ lệ (%)	Ghi chú
			Mũi 1	Mũi 2		
Tổng						

II. SỰ CỐ BẤT LỢI SAU TIÊM VẮC XIN PHÒNG COVID-19

1. Liệt kê những dấu hiệu thường gặp sau khi tiêm vắc xin phòng Covid-19	Số trường hợp
Số trường hợp phản ứng thông thường *(Nếu 1 người có nhiều triệu chứng thì chỉ*	
Đau/sưng tại chỗ tiêm	
Nôn/buồn nôn	
Tiêu chảy/đau bụng	
Sốt <39°C	
Sốt ≥39°C	
Đau họng/chảy nước mũi	
Ớn lạnh	
Đau đầu	
Phát ban	
Các triệu chứng khác (ghi rõ)	
Số trường hợp tai biến nặng:	
2. Số trường hợp chống chỉ định:	
3. Số trường hợp tạm hoãn *(ghi lý do tạm hoãn)*	
-	
-	
-	
4. Số trường hợp không đồng ý tiêm chủng	
5. Số trường hợp vắng mặt tại thời điểm tiêm chủng	
6. Số trường hợp chuyển tiêm chủng tại CSYT tuyến trên	

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công tác chỉ đạo

-

-

2. Tổ chức thực hiện

2.1. Thời gian triển khai

- Thời gian chung triển khai trên địa bàn: Từ ngày ... tháng ... năm 2021 đến ngày ... tháng ... năm 2021

- Tổng số điểm tiêm chủng: ....., trong đó:
o Số điểm tiêm chủng tại trạm: .....;
o Số điểm tiêm chủng tại phòng khám đa khoa khu vực: .....;
o Số điểm tiêm chủng tại Bệnh viện: .....;
o Số điểm tiêm chủng lưu động: .....;
- Số cơ sở tiêm chủng:
o Bệnh viện tuyến TW/Khu vực/Tỉnh/Bộ ngành/ĐHY: ..... cơ sở;
o Bệnh viện/Trung tâm Y tế huyện ..... cơ sở;
o Phòng khám đa khoa... ..... cơ sở;
o Trạm Y tế ..... cơ sở;
o Cơ sở tiêm chủng dịch vụ ..... cơ sở;
o Cơ sở khám chữa bệnh tư nhân ..... cơ sở;
o Điểm tiêm chủng lưu động ..... cơ sở;
o Khác (ghi rõ) ..... cơ sở;

2.2. Hoạt động truyền thông

Nội dung	Số lượng
Tổng số lượt tuyên truyền trên báo, đài địa phương	
Số buổi phát thanh trên loa truyền thanh xã/thị trấn	
Tổng số lớp tập huấn đã mở tại địa phương	
Tổng số người tham dự	
Các tài liệu do địa phương phát hành	
Các hình thức tuyên truyền khác	
Số người đã sử dụng ứng dụng Hồ sơ sức khỏe	
Số người đã khai báo sự cố bất lợi sau tiêm vắc xin Covid-19	

2.3. Cung cấp vắc xin, vật tư

Vật tư, vắc xin	Có sẵn/Tồn	Được cấp trong TCMR	Tự mua	Sử dụng*	Hủy	Tồn	Ghi chú
Vắc xin (liều) (theo loại)							
-							
-							
Hộp an toàn (chiếc)							
BKT 0,5ml (cái)							
Vật tư khác:							

[*] : Số liều vắc xin đã tiêm cho đối tượng và số liều còn lại trong các lọ đã mở nhưng không sử dụng hết được tính vào số sử dụng.

2.4. Kinh phí

Nguồn kinh phí	Số kinh phí (đồng)
1. Ngân sách Trung ương cấp	
2. Ngân sách địa phương cấp	
- Tỉnh:	
- Huyện:	
- Xã:	
Các nguồn khác (ghi cụ thể)	
Các hình thức hỗ trợ khác (ghi cụ thể)	
Tổng cộng	

2.5. Công tác giám sát và nhân lực triển khai

2. Tổ chức thực hiện

2.1. Thời gian triển khai

- Thời gian chung triển khai trên địa bàn: Từ ngày ... tháng ... năm 2021 đến ngày ... tháng ... năm 2021

- Tổng số điểm tiêm chủng: ....., trong đó:
o Số điểm tiêm chủng tại trạm: .....;
o Số điểm tiêm chủng tại phòng khám đa khoa khu vực: .....;
o Số điểm tiêm chủng tại Bệnh viện: .....;
o Số điểm tiêm chủng lưu động: .....;
- Số cơ sở tiêm chủng:
o Bệnh viện tuyến TW/Khu vực/Tỉnh/Bộ ngành/ĐHY: ..... cơ sở;
o Bệnh viện/Trung tâm Y tế huyện ..... cơ sở;
o Phòng khám đa khoa... ..... cơ sở;
o Trạm Y tế ..... cơ sở;
o Cơ sở tiêm chủng dịch vụ ..... cơ sở;
o Cơ sở khám chữa bệnh tư nhân ..... cơ sở;
o Điểm tiêm chủng lưu động ..... cơ sở;
o Khác (ghi rõ) ..... cơ sở;

2.2. Hoạt động truyền thông

Nội dung	Số lượng
Tổng số lượt tuyên truyền trên báo, đài địa phương	
Số buổi phát thanh trên loa truyền thanh xã/thị trấn	
Tổng số lớp tập huấn đã mở tại địa phương	
Tổng số người tham dự	
Các tài liệu do địa phương phát hành	
Các hình thức tuyên truyền khác	
Số người đã sử dụng ứng dụng Hồ sơ sức khỏe	
Số người đã khai báo sự cố bất lợi sau tiêm vắc xin Covid-19	

2.3. Cung cấp vắc xin, vật tư

Vật tư, vắc xin	Có sẵn/Tồn	Được cấp trong TCMR	Tự mua	Sử dụng*	Hủy	Tồn	Ghi chú
Vắc xin (liều) (theo loại)							
-							
-							
Hộp an toàn (chiếc)							
BKT 0,5ml (cái)							
Vật tư khác:							

[*]: Số liều vắc xin đã tiêm cho đối tượng và số liều còn lại trong các lọ đã mở nhưng không sử dụng hết được tính vào số sử dụng.

2.4. Kinh phí

Nguồn kinh phí	Số kinh phí (đồng)
1. Ngân sách Trung ương cấp	
2. Ngân sách địa phương cấp	
- Tỉnh:	
- Huyện:	
- Xã:	
Các nguồn khác (ghi cụ thể)	
Các hình thức hỗ trợ khác (ghi cụ thể)	
Tổng cộng	

2.5. Công tác giám sát và nhân lực triển khai